

Bản án số: 300/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 30-11-2023

V/v: Ly hôn giữa chị H và anh P

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Ái.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Đề;

Ông Đỗ Việt Hùng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 264/2023/TLST- HNGĐ, ngày 26 tháng 10 năm 2023 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 205/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1991; địa chỉ: Xóm 3, xã HX, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. “vắng mặt có lý do”

Bị đơn: Anh Nguyễn Hồng P, sinh năm 1984; địa chỉ: Xóm 3, xã HX, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. “vắng mặt có lý do”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện xin ly hôn, lời khai trong trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Hồng P đăng ký kết hôn ngày 21-10-2021 tại Ủy ban nhân dân xã HX, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp, quan điểm sống khác nhau, hai người không có tiếng nói chung lại không thể chia sẻ nên tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt và đã ly thân từ tháng 5 năm 2023. Đến nay, mặc dù đã

được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng đều không đạt hiệu quả, hơn nữa, chị H nhận thấy tình cảm giữa chị và anh P không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên làm đơn đề nghị Tòa án cho ly hôn anh P.

Về con chung: Chị H xác nhận vợ chồng không có con chung, hiện nay chị H cũng không có thai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị H xác nhận vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Quá trình tố tụng tại Tòa án, bị đơn anh Nguyễn Hồng P trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Anh P đồng ý với lời trình bày của chị H về thời gian tìm hiểu, kết hôn, quá trình chung sống của vợ chồng. Theo anh P nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do sau khi anh P bị tai nạn, sức khỏe yếu nên chị H không còn quan tâm đến anh P, tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt và gần đây chị H không về chung sống với anh P nữa. Nay chị H làm đơn xin ly hôn, anh P xác định vợ chồng cũng không còn tình cảm nhưng vì anh P đã kết hôn lần hai nên mong muốn hàn gắn và không nhất trí ly hôn.

Về con chung, tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Anh P xác nhận vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, các đương sự chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Hồng P có ý kiến xin vắng mặt. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Hồng P là quan hệ hôn nhân hợp pháp vì được xây dựng trên cơ sở tự nguyện và được Ủy ban nhân dân xã HX, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định đăng ký kết hôn ngày 21 tháng 10 năm 2021. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm nên hai người đã sống ly thân. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh P không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh P. Anh P không nhất trí.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của chị H đối với anh P, qua xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ Hội đồng xét xử nhận định: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh P là trầm trọng, bản thân chị H và anh P đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, hai bên đã có thời gian sống ly thân nhưng không có biện pháp cụ thể nhằm hàn gắn tình cảm và mong muốn cuộc sống chung của vợ chồng tiếp tục tồn tại. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H, cho

chị Nguyễn Thị H ly hôn anh Nguyễn Hồng P là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về con chung, tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị H và anh P không có con chung, không có tài sản, không vay mượn ai tài sản gì nên không đề cập giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H là nguyên đơn nên phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Hồng P.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số 0002848 ngày 26-10-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu. Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định: 01 bản ;
- VKSND tỉnh+huyện: 02 bản;
- Chi cục THADS huyện Hải Hậu: 01 bản;
- UBND xã HX: 01 bản;
- Cấp cho đương sự: 02 bản;
- Lưu hồ sơ: 01 bản;
- Lưu văn phòng: 01 bản.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Ái